

HỆ THỐNG BIỂU MẪU
CHẾ ĐỘ BÁO CÁO THỐNG KÊ DÙNG ĐỂ THU THẬP
HỆ THỐNG CHỈ TIÊU THỐNG KÊ CẤP TỈNH

Ban Tổ chức Tỉnh ủy

STT	Tên biểu	Ký hiệu biểu	Kỳ báo cáo	Ngày nhận báo cáo
A	B	C	D	E
1	Tỷ lệ nữ tham gia cấp ủy đảng	001a.N/BCS-XHMT	Nhiệm kỳ	Đầu nhiệm kỳ

A. BIỂU MẪU

Biểu số: 001a.N/BCS-XHMT

Ngày nhận báo cáo:

Đầu nhiệm kỳ

TỶ LỆ NỮ THAM GIA CẤP ỦY ĐẢNG

Nhiệm kỳ:

Đơn vị gửi:

Ban tổ chức tỉnh ủy, đảng ủy khối cơ quan
tỉnh

Đơn vị nhận:

Cục Thống kê

A	Mã số	Cấp ủy trực thuộc Trung ương			Cấp trên cơ sở			Cấp cơ sở		
		Tổng số (Người)	Trong đó: Nữ (Người)	Tỷ lệ (%)	Tổng số (Người)	Trong đó: Nữ (Người)	Tỷ lệ (%)	Tổng số (Người)	Trong đó: Nữ (Người)	Tỷ lệ (%)
	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9
Toàn tỉnh, TP	01									
Chia theo trình độ học vấn										
- Trung học phổ thông	02									
- Trung cấp	03									
- Cao đẳng	04									
- Đại học	05									
- Thạc sĩ	06									
- Tiến sĩ	07									
Chia theo dân tộc										
- Kinh	08									
- Dân tộc thiểu số	09									
Chia theo nhóm tuổi										

	Mã số	Cấp ủy trực thuộc Trung ương			Cấp trên cơ sở			Cấp cơ sở		
		Tổng số (Người)	Trong đó: Nữ (Người)	Tỷ lệ (%)	Tổng số (Người)	Trong đó: Nữ (Người)	Tỷ lệ (%)	Tổng số (Người)	Trong đó: Nữ (Người)	Tỷ lệ (%)
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9
18-30	10									
31-35	11									
36-40	12									
41-45	13									
46-50	14									
51-55	15									
Trên 55	16									
Độ tuổi trung bình	17									

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

....., Ngày..... tháng..... năm.....
Thủ trưởng đơn vị
(Ký, họ tên, đóng dấu)

PHẦN II

GIẢI THÍCH VÀ HƯỚNG DẪN CÁCH GHI BIỂU MẪU THU THẬP HỆ THỐNG CHỈ TIÊU THỐNG KÊ CẤP TỈNH

BIỂU SỐ 001a.N/BCS-XHMT: TỶ LỆ NỮ THAM GIA CẤP ỦY ĐẢNG

Biểu số 001a.N/BCS-XHMT: Thu thập chỉ tiêu phản ánh mức độ tham gia, vai trò của phụ nữ vào hệ thống chính trị của đất nước.

1. Khái niệm, nội dung, phương pháp tính

a) Tỷ lệ nữ tham gia các cấp ủy đảng: là số phần trăm phụ nữ giữ các chức vụ trong các cấp ủy đảng các cấp so với tổng số người tham gia các cấp ủy đảng.

b) Công thức tính:

$$\text{Tỷ lệ nữ tham gia cấp ủy đảng (\%)} = \frac{\text{Số nữ tham gia các cấp ủy đảng trong nhiệm kỳ xác định}}{\text{Tổng số người trong các cấp ủy đảng cùng nhiệm kỳ}} \times 100$$

2. Cách ghi biểu:

Cột A: Ghi theo các phân tổ theo trình độ học vấn, theo dân tộc và chia theo nhóm tuổi.

Cột 1: Ghi tổng số người tham gia cấp ủy Đảng ở cấp ủy trực thuộc Trung ương

Cột 2: Ghi tổng số nữ tham gia cấp ủy Đảng ở cấp ủy trực thuộc Trung ương

Cột 3: Ghi tỷ lệ nữ tham gia cấp ủy Đảng ở cấp ủy trực thuộc Trung ương

Cột 4: Ghi tổng số người tham gia cấp ủy Đảng ở cấp trên cơ sở

Cột 5: Ghi tổng số nữ tham gia cấp ủy Đảng ở cấp trên cơ sở

Cột 6: Ghi tỷ lệ nữ tham gia cấp ủy Đảng ở cấp trên cơ sở

Cột 7: Ghi tổng số người tham gia cấp ủy Đảng ở cấp cơ sở

Cột 8: Ghi tổng số nữ tham gia cấp ủy Đảng ở cấp cơ sở

Cột 9: Ghi tỷ lệ nữ tham gia cấp ủy Đảng ở cấp cơ sở

3. Phạm vi và thời kỳ thu thập số liệu

Phạm vi toàn tỉnh. Số liệu thu thập đầu mỗi nhiệm kỳ.

4. Nguồn số liệu

Ban Tổ chức tỉnh ủy, Đảng ủy khối các cơ quan

	Mã số	Cấp ủy trực thuộc Trung ương			Cấp trên cơ sở			Cấp cơ sở		
		Tổng số (Người)	Trong đó: Nữ (Người)	Tỷ lệ (%)	Tổng số (Người)	Trong đó: Nữ (Người)	Tỷ lệ (%)	Tổng số (Người)	Trong đó: Nữ (Người)	Tỷ lệ (%)
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9
18-30	10									
31-35	11									
36-40	12									
41-45	13									
46-50	14									
51-55	15									
Trên 55	16									
Độ tuổi trung bình	17									

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

....., Ngày..... tháng..... năm.....
Thủ trưởng đơn vị
(Ký, họ tên, đóng dấu)

GIẢI THÍCH, CÁCH GHI BIỂU

BIỂU SỐ 001a.N/BCS-XHMT: TỶ LỆ NỮ THAM GIA CẤP ỦY ĐẢNG

Biểu số 001a.N/BCS-XHMT: Thu thập chỉ tiêu phản ánh mức độ tham gia, vai trò của phụ nữ vào hệ thống chính trị của đất nước.

1. Khái niệm, nội dung, phương pháp tính

a) Tỷ lệ nữ tham gia các cấp ủy đảng: là số phần trăm phụ nữ giữ các chức vụ trong các cấp ủy đảng các cấp so với tổng số người tham gia các cấp ủy đảng.

b) Công thức tính:

$$\begin{array}{l} \text{Tỷ lệ nữ} \\ \text{tham gia cấp ủy} \\ \text{đảng (\%)} \end{array} = \frac{\text{Số nữ tham gia các cấp ủy} \\ \text{đảng trong nhiệm kỳ xác định}}{\text{Tổng số người trong các cấp} \\ \text{ủy đảng cùng nhiệm kỳ}} \times 100$$

2. Cách ghi biểu:

Cột A: Ghi theo các phân tổ theo trình độ học vấn, theo dân tộc và chia theo nhóm tuổi.

Cột 1: Ghi tổng số người tham gia cấp ủy Đảng ở cấp ủy trực thuộc Trung ương

Cột 2: Ghi tổng số nữ tham gia cấp ủy Đảng ở cấp ủy trực thuộc Trung ương

Cột 3: Ghi tỷ lệ nữ tham gia cấp ủy Đảng ở cấp ủy trực thuộc Trung ương

Cột 4: Ghi tổng số người tham gia cấp ủy Đảng ở cấp trên cơ sở

Cột 5: Ghi tổng số nữ tham gia cấp ủy Đảng ở cấp trên cơ sở

Cột 6: Ghi tỷ lệ nữ tham gia cấp ủy Đảng ở cấp trên cơ sở

Cột 7: Ghi tổng số người tham gia cấp ủy Đảng ở cấp cơ sở

Cột 8: Ghi tổng số nữ tham gia cấp ủy Đảng ở cấp cơ sở

Cột 9: Ghi tỷ lệ nữ tham gia cấp ủy Đảng ở cấp cơ sở

3. Phạm vi và thời kỳ thu thập số liệu

Phạm vi toàn tỉnh. Số liệu thu thập đầu mỗi nhiệm kỳ.

4. Nguồn số liệu

Ban Tổ chức tỉnh ủy, Đảng ủy khối các cơ quan